

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN TỰ NGUYỆN NGHỈ THÔI VIỆC
THEO NGHỊ ĐỊNH 178/2024/NĐ-CP NGÀY 31/12/2024 CỦA CHÍNH PHỦ

Kính gửi:

- UBND xã Đắk Kôi;
- Văn phòng HĐND và UBND xã.

Tôi tên: U Lang

Sinh ngày: 20/12/1982

Quê quán: xã Đắk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi.

Chức vụ, chức danh: Chuyên viên

Cơ quan, đơn vị công tác: Văn phòng HĐND và UBND xã Đắk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi.

Số sổ bảo hiểm xã hội: 6208005388

Thời gian công tác: 17 năm 03 tháng (tính đến ngày 20/8/2025).

Sau khi nghiên cứu Luật Bảo hiểm xã hội, Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản có liên quan, tôi nhận thấy bản thân bảo đảm đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện và có nguyện vọng được nghỉ thôi việc.

Lý do: Năng lực chuyên môn còn có mặt hạn chế trong tiếp cận xử lý công việc trên môi trường điện tử nên trong công tác có thể không đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

Thời gian nghỉ: Từ ngày 20 tháng 8 năm 2025.

Kính mong Lãnh đạo các cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận cho tôi được nghỉ thôi việc theo nguyện vọng cá nhân./.

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ
quan quản lý, sử dụng trực tiếp**

CBCCVC



CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Trí

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 08 năm 2025

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Sam
U Lang

BẢN GHI QUẢ TRÌNH ĐÓNG BHXH, BHTN

1. Họ và tên: U LANG

Giới tính: Nam

2. Ngày tháng năm sinh: 20/12/1982

Quốc tịch: Việt Nam

3. Nguyên quán: Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Tỉnh Kon Tum

4. Nơi cư trú (Nơi thường trú hoặc tạm trú): Thôn 3, Xã Đắk Kôi, Huyện Kon Rẫy, Tỉnh Kon Tum

5. Giấy chứng minh thư số: 062088000484

Ngày cấp:

6. Hợp đồng lao động số:

Loại hợp đồng:

7. Số tài khoản cá nhân:

Tại ngân hàng:

8. Số điện thoại:

Email:

9. Số thẻ bảo hiểm y tế (nếu có): HC4626208005388

10. Quyền lợi khám chữa bệnh:

11. Tỷ lệ nợ:

12. Quá trình đóng BHXH, BHTN:

Từ tháng	Đến tháng	Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, công việc, nơi làm việc (tên cơ quan, đơn vị, địa chỉ)	Mức đóng	Phụ cấp						Tỷ lệ đóng	Lương chính	Phụ cấp lương	Bổ sung khác	NSNN hỗ trợ
				Chức vụ	TN VK	TN Nghề	Khu vực	Khác	Tái cử					
06/2008	04/2009	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	1.180							20%				
05/2009	12/2009	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	1.180							20%				
01/2010	04/2010	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	1.180							22%				
05/2010	04/2011	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	1.180							22%				



SỐ SỐ : 6208005388

HỌ TÊN : U LANG

Từ tháng	Đến tháng	Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, công việc, nơi làm việc (tên cơ quan, đơn vị, địa chỉ)	Mức đóng	Phụ cấp						Tỷ lệ đóng	Lương chính	Phụ cấp lương	Bổ sung khác	NSNN hỗ trợ
				Chức vụ	TN VK	TN Nghề	Khu vực	Khác	Tái cử					
05/2011	12/2011	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	1.180							22%				
01/2012	04/2012	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	1.180							24%				
05/2012	06/2013	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	1.180							24%				
07/2013	09/2013	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	1.180							24%				
10/2013	12/2013	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.260							24%				
01/2014	11/2014	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.260							26%				
12/2014	04/2016	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.460							26%				
05/2016	11/2016	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.460							26%				
12/2016	05/2017	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.660							26%				
06/2017	06/2017	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.660							25,5%				
07/2017	07/2017	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.660							25,5%				

SỐ SỔ : 6208005388 HỌ TÊN : U LANG

Tư tháng	Đến tháng	Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, công việc, nơi làm việc (tên cơ quan, đơn vị, địa chỉ)	Mức đóng	Phụ cấp						Tỷ lệ đóng	Lương chính	Phụ cấp lương	Bổ sung khác	NSNN hỗ trợ
				Chức vụ	TN VK	TN Nghề	Khu vực	Khác	Tái cử					
08/2017	06/2018	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.660							25%				
07/2018	11/2018	Chỉ huy trưởng Quân sự. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.660							25%				
12/2018	06/2019	Chỉ huy trưởng quân sự xã. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.860							25%				
07/2019	11/2020	Chỉ huy trưởng quân sự xã. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Huyện Kon Rẫy - Kon Tum	2.860							25%				
12/2020	11/2022	Chỉ huy trưởng quân sự xã. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Kon Rẫy - Kon Tum	3.060							25%				
12/2022	06/2023	Chỉ huy trưởng Quân sự xã. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Ủy Ban Nhân Dân Xã Đắk Kôi	3.260							25%				
07/2023	06/2024	Chỉ huy trưởng Quân sự xã. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Ủy Ban Nhân Dân Xã Đắk Kôi	3.260							25%				
07/2024	01/2025	Chỉ huy trưởng Quân sự xã. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Ủy Ban Nhân Dân Xã Đắk Kôi	3.260							25%				
02/2025	06/2025	Chỉ huy trưởng Quân sự xã. UBND Xã Đắk Kôi Huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Xã Đắk Kôi - Kon Rẫy - Kon Tum	3.260							25%				



Thời gian đóng BHXH vào quỹ hưu trí, từ tuất đến tháng 06 năm 2025 là 17 năm 1 tháng

TP, CẤP SỐ, THẺ



Nguyễn Ngọc Minh

Kon Rẫy, Ngày 06 tháng 08 năm 2025



Đặng Anh Tuấn

Số: 132/QĐ-CT

Kon Rẫy, ngày 09 tháng 5 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

V/v Chỉ định Chỉ huy trưởng Quân sự xã Đăk Kôi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND & UBND năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã phường, thị trấn; Thông tư số 03/2004/TT-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 114/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 của Chính phủ Quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ;

Căn cứ Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;

Xét Tờ trình số 05/TTr-UBND, ngày 21/02/2008 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Kôi về việc củng cố chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã Đăk Kôi và Tờ trình số 10/TT-ĐCH ngày 24/4/2008 Ban Chỉ huy quân sự huyện Kon Rẫy về việc bổ nhiệm Dân quân tự vệ Ban Chỉ huy quân sự xã Đăk Kôi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định và bố trí có thời hạn ông U Lang. Sinh năm 1982.

Quê quán: xã Đăk Kôi, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Giữ chức vụ: Chỉ huy trưởng Quân sự xã Đăk Kôi, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Thời gian kể từ ngày 12 tháng 5 năm 2008.

Điều 2. Ông U Lang có trách nhiệm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xã Đăk Kôi xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, góp phần củng cố và tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Phối hợp với công an xã, thôn trong việc xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện. Chịu sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành của UBND xã và sự chỉ đạo, hướng dẫn về mặt chuyên môn của ngành cấp trên.

Tiền lương và các khoản phụ cấp khác (nếu có) của ông U Lang được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng phòng Nội vụ huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện; Chủ tịch UBND xã Đắk Kôi; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và ông **U Lãng** chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Huyện ủy (b/c);
- BCH Quân sự huyện (biết);

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 96..... Nguyên số: 61..... SCT/B:

Ngày 04-08-2025

TM. CHỦ TỊCH UBND XÃ ĐẮK KÔI
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Thanh Sang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY



NGUYỄN TRUNG HẢI

Số: 488/QĐ-CT

Kon Rẫy, ngày 11 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng công chức cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND&UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Công văn số 2127/SNV-XDCQ ngày 20/9/2013 của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum về xếp lại lương đối với công chức cấp xã;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng ông U Lang; Sinh ngày: 20/12/1982.

Quê quán: Đắk Kôi, Kon Rẫy, Kon Tum.

Trình độ chuyên môn: Trung cấp chuyên nghiệp ngành Quân sự cơ sở.

Phân công công tác tại: UBND xã Đắk Kôi, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; Chức danh: Chỉ huy trưởng Quân sự xã.

Điều 2. Ông U Lang không phải qua thời gian tập sự; Xếp lương bậc 3; Hệ số: 2,26; Ngạch: Cán sự; Mã ngạch: 01.004.

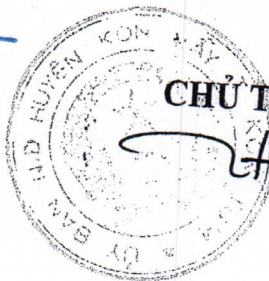
Thời gian hưởng mức lương nêu trên kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực; thời gian để tính nâng lương lần sau ngày 01/12/2014.

Điều 3. Các ông bà: Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng phòng Nội vụ huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện; Chủ tịch UBND xã Đắk Kôi; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ông U Lang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như định
- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- Ban Tổ chức Huyện ủy (biết);
- Lưu VTLT.

Đào Thanh Sang



CHỦ TỊCH

A BRAO BİM

2005-50-1-1-05-5005

ИЗДАТЕЛЬСТВО «НАУКА»
МОСКВА

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK KÔI**

Số: 30 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Kôi, ngày 31 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v nâng bậc lương thường xuyên cho công chức cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẮK KÔI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông báo số 118-TB/TU ngày 16/7/2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và bố trí tăng thêm hợp đồng lao động cho các xã, phường, đặc khu;

Theo đề nghị của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã (tại Tờ trình số 01/TTr-VP ngày 25/7/2025) và đề xuất của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội (tại Tờ trình số 21/TTr-VHXXH ngày 31/7/2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nâng bậc lương ông U Lang, sinh ngày: 20/12/1982.

Chức vụ, đơn vị công tác: Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND xã.

Từ bậc: 8

Hệ số: 3.26

Lên bậc: 9

Hệ số: 3.46

Mã ngạch: 01.005

Ngạch: Nhân viên.

Thời gian hưởng mức lương nêu trên và tính để nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/12/2024.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội, Trưởng Phòng Kinh tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ông U Lang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Đ/c CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Trí

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ CBCCVC VÀ NLĐ ĐỂ THỰC HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC
BỘ MÁY, TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ VÀ CƠ CẤU LẠI NÂNG CAO CHẤT
LƯỢNG CBCC VÀ GIẢI QUYẾT CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ TRONG THỰC
HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên người được đánh giá: U Lang

Ngày/tháng/năm sinh: 20/12/1982

Thời điểm nghỉ hưu theo quy định Nghị định số 135/2020/NĐ-CP:
20/8/2025

Vị trí, chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ đảng: Hệ số phụ cấp (nếu có):.....

- Chức vụ chính quyền: Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND (nguyên
là CHT BCH Quân sự xã Đăk Kôi (cũ)).

Hệ số phụ cấp (nếu có):

Cơ quan, đơn vị công tác: Văn phòng HĐND và UBND xã Đăk Kôi.

Ngạch/Chức danh, bậc lương hiện hưởng: Ngạch: Nhân viên; Bậc: 9

B. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do cá nhân tự đánh giá	
I	Về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	20	20	
1	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định, quy	5	5	

STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do cá nhân tự đánh giá	
	chế của cơ quan, đơn vị và đạo đức nghề nghiệp			
2	Có tinh thần chủ động, sáng tạo; có khả năng tự giải quyết vấn đề; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên.	5	5	
3	Tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đồng nghiệp và các cá nhân có liên quan trong công việc; sẵn sàng hỗ trợ đồng nghiệp, chia sẻ thông tin và kinh nghiệm để cải thiện công việc chung, tạo không khí làm việc thân thiện, đoàn kết	5	5	
4	Thực hiện đầy đủ các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; luôn tự giám sát và kiên quyết xử lý vi phạm kỷ luật theo đúng quy định	5	5	
II	Về năng lực chuyên môn nghiệp vụ, khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất	60	44	
1	Về trình độ, chuyên môn đào tạo	10	6	
a	<i>Trình độ, chuyên môn đào tạo phù hợp và sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận hoặc vị trí việc làm sau sắp xếp</i>	10		

STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do cá nhân tự đánh giá	
b	<i>Trình độ, chuyên môn đào tạo phù hợp, tuy nhiên cần phải bồi dưỡng nghiệp vụ bổ sung để đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận hoặc vị trí việc làm sau sắp xếp</i>	8		
c	<i>Trình độ, chuyên môn đào tạo chưa phù hợp, cần phải đào tạo bổ sung</i>	6	6	
2	Khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất	15	09	Điểm tối đa
a	<i>Tiến độ hoàn thành công việc (Luôn luôn hoàn thành và vượt tiến độ; Hoàn thành đúng tiến độ; Có nhiệm vụ chậm muộn nhưng không gây ảnh hưởng đến kết quả giải quyết)</i>	1-5	4	
b	<i>Chất lượng công việc được giao (Các sản phẩm, công việc hoàn thành ở mức độ: từ thấp đến cao)</i>	1-5	4	
c	<i>Số lượng sản phẩm (có phụ lục tên sản phẩm kèm theo, nêu rõ vai trò tham gia là chủ trì hay phối hợp...). Tính theo mức trung bình số lượng sản phẩm của nhóm vị trí việc làm tương đồng của đơn vị (điểm tối đa)</i>	1-5	1	Thấp hơn mức trung bình
2	Về sức khỏe để công tác	5	5	
a	<i>Sức khỏe để công tác đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận hoặc vị trí việc làm sau sắp xếp</i>	5	5	

STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do cá nhân tự đánh giá	
<i>b</i>	<i>Sức khỏe để công tác chưa đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận hoặc vị trí việc làm sau sắp xếp nhưng có thể hồi phục để tiếp tục làm việc được cơ quan cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận</i>	2	0	
<i>c</i>	<i>Sức khỏe để công tác không đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận hoặc vị trí việc làm sau sắp xếp và không thể hồi phục để tiếp tục làm việc được cơ quan cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận</i>	0	0	
3	Về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và người lao động trong thời gian 03 năm gần nhất	30	24	
III	Về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã đạt được	20	11	
1	Về năng lực chỉ đạo, điều hành thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; trong xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách	10		

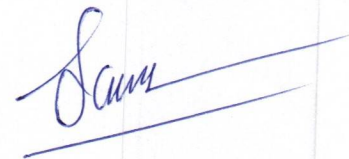
STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do cá nhân tự đánh giá	
a	<i>Rất tốt (Luôn luôn hoàn thành và vượt tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ phức tạp, đột xuất)</i>	9-10		
b	<i>Tốt (Hoàn thành đúng tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ ít phức tạp, đột xuất)</i>	6-8		
c	<i>Trung bình (Hoàn thành chậm tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ đơn giản)</i>	1 - 5		
d	<i>Không đáp ứng</i>	0		
2	Về năng lực hoàn thành các nhiệm vụ được giao và khả năng tham mưu các văn bản hoặc sản phẩm công việc bình quân hằng năm đối với vị trí công việc được giao	10	6	
a	<i>Rất tốt (Luôn luôn hoàn thành và vượt tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ phức tạp, đột xuất)</i>	9-10		
b	<i>Tốt (Hoàn thành đúng tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ ít phức tạp, đột xuất)</i>	6-8	6	
c	<i>Trung bình (Hoàn thành chậm tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ đơn giản)</i>	1 - 5		
d	<i>Không đáp ứng</i>	0		
3	Về đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, tổ chức, đơn vị (trong thời	10	5	

STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do cá nhân tự đánh giá	
	gian 03 năm gần nhất)			
a	Có sản phẩm, giải pháp đột phá, sáng tạo, đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ được cấp tỉnh, cấp sở, cấp huyện công nhận trở lên	10		
b	Có sản phẩm, giải pháp đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ ở cấp phòng, đơn vị thuộc cơ quan	5	5	
	TỔNG ĐIỂM	100	75	

C. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

Xin nghỉ thôi việc theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ.

Ngày 01 tháng 08 năm 2025
NGƯỜI ĐÁNH GIÁ



U Lang

**ĐÁNH GIÁ CBCCVC VÀ NLĐ ĐỂ THỰC HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY,
TINH GIẢN BIÊN CHẾ VÀ CƠ CẤU LẠI NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG
CBCC VÀ GIẢI QUYẾT CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ TRONG
THỰC HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY**

A. THÔNG TIN NGƯỜI ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ

Họ và tên người được đánh giá: U Lang

Ngày/tháng/năm sinh: 20/12/1982

Vị trí, chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ đảng:

Hệ số phụ cấp (nếu có):.....

- Chức vụ chính quyền: Chuyên viên

Hệ số phụ cấp (nếu có):

Cơ quan, đơn vị công tác: Văn phòng HĐND-UBND xã

Ngạch/Chức danh, bậc lương hiện hưởng: Ngạch: Nhân viên, bậc 9

B. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do đơn vị đánh giá	
I	Về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	20	20	
1	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định, quy chế của cơ quan, đơn vị và đạo đức nghề nghiệp	5	5	
2	Có tinh thần chủ động, sáng tạo; có khả năng tự giải quyết vấn đề; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên.	5	5	

STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do đơn vị đánh giá	
3	Tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đồng nghiệp và các cá nhân có liên quan trong công việc; sẵn sàng hỗ trợ đồng nghiệp, chia sẻ thông tin và kinh nghiệm để cải thiện công việc chung, tạo không khí làm việc thân thiện, đoàn kết	5	5	
4	Thực hiện đầy đủ các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; luôn tự giám sát và kiên quyết xử lý vi phạm kỷ luật theo đúng quy định	5	5	
II	Về năng lực chuyên môn nghiệp vụ, khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất	60	44	
1	Về trình độ, chuyên môn đào tạo	10	6	
a	<i>Trình độ, chuyên môn đào tạo phù hợp và sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận hoặc vị trí việc làm sau sắp xếp</i>	10		
b	<i>Trình độ, chuyên môn đào tạo phù hợp, tuy nhiên cần phải bồi dưỡng nghiệp vụ bổ sung để đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận hoặc vị trí việc làm sau sắp xếp</i>	8		
c	<i>Trình độ, chuyên môn đào tạo chưa phù hợp, cần phải đào tạo bổ sung</i>	6	6	
2	Khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất	15	9	
a	<i>Tiến độ hoàn thành công việc (Luôn luôn hoàn thành và vượt tiến độ; Hoàn thành đúng tiến độ; Có nhiệm vụ chậm muộn nhưng không gây ảnh hưởng đến kết quả giải quyết)</i>	1-5	4	

STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do đơn vị đánh giá	
<i>b</i>	<i>Chất lượng công việc được giao (Các sản phẩm, công việc hoàn thành ở mức độ: từ thấp đến cao)</i>	<i>1-5</i>	4	
<i>c</i>	Số lượng sản phẩm (có phụ lục tên sản phẩm kèm theo, nêu rõ vai trò tham gia là chủ trì hay phối hợp...). Tính theo mức trung bình số lượng sản phẩm của nhóm vị trí việc làm tương đồng của đơn vị (điểm tối đa)	<i>1-5</i>	1	
3	Về sức khỏe để công tác	5	5	
<i>a</i>	<i>Sức khỏe để công tác đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận hoặc vị trí việc làm sau sắp xếp</i>	<i>5</i>	5	
<i>b</i>	<i>Sức khỏe để công tác chưa đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận hoặc vị trí việc làm sau sắp xếp nhưng có thể hồi phục để tiếp tục làm việc được cơ quan cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận</i>	<i>2</i>	0	
<i>c</i>	<i>Sức khỏe để công tác không đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận hoặc vị trí việc làm sau sắp xếp và không thể hồi phục để tiếp tục làm việc được cơ quan cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận</i>	<i>0</i>	0	
3	Về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và người lao động trong thời gian 03 năm gần nhất	30	24	
III	Về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã đạt được	20	11	

STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do đơn vị đánh giá	
1	Về năng lực chỉ đạo, điều hành thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; trong xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách	10		Áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý (trong thời gian 03 năm gần nhất)
a	Rất tốt (Luôn luôn hoàn thành và vượt tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ phức tạp, đột xuất)	8-10		
b	Tốt (Hoàn thành đúng tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ ít phức tạp, đột xuất)	6-8		
c	Trung bình (Hoàn thành chậm tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ đơn giản)	1 -5		
d	Không đáp ứng	0		
2	Về năng lực hoàn thành các nhiệm vụ được giao và khả năng tham mưu các văn bản hoặc sản phẩm công việc bình quân hàng năm đối với vị trí công việc được giao	10	6	Áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (trong thời gian 03 năm gần nhất)
a	Rất tốt (Luôn luôn hoàn thành và vượt tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ phức tạp, đột xuất)	8-10		
b	Tốt (Hoàn thành đúng tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ ít phức tạp, đột xuất)	6-8	6	

STT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do đơn vị đánh giá	
c	Trung bình (Hoàn thành chậm tiến độ đối với nhiệm vụ được giao, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ đơn giản)	1 - 5		
d	Không đáp ứng	0		
3	Về đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, tổ chức, đơn vị (trong thời gian 03 năm gần nhất)	10	5	
a	Có sản phẩm, giải pháp đột phá, sáng tạo, đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ được cấp tỉnh, cấp sở, cấp huyện công nhận	10		
b	Có sản phẩm, giải pháp đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ ở cấp phòng, đơn vị thuộc cơ quan	5	5	
TỔNG ĐIỂM		100	75	

C. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH (đánh dấu X vào ô tương ứng):

1. ☐ Tiếp tục bố trí công tác
2. ☐ Tiếp tục bố trí công tác và hưởng chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội
3. ☐ Giải quyết nghỉ hưu trước tuổi
4. ☒ Giải quyết nghỉ thôi việc
5. ☐ Đề xuất khác (nếu có):

Nêu rõ lý do đưa ra đề xuất về việc thực hiện chế độ, chính sách

Trên cơ sở các chính sách của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp bộ máy; căn cứ vào nguyện vọng của cá

nhân, Văn phòng HĐND và UBND xã thống nhất cho đồng chí U Lang nghỉ thôi việc theo nguyện vọng.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ



Trần Minh Tiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CAM KẾT

Kính gửi:

- UBND xã Đắk Kôi;
- Văn phòng HĐND và UBND xã.

Tôi tên: U Lang

Sinh ngày: 20/12/1982

Chức vụ, chức danh: Chuyên viên.

Quê quán: xã Đắk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi.

Chức vụ, cơ quan, đơn vị công tác: Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND xã.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Kon Rgôh, xã Đắk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi ở hiện nay: Thôn Kon Rgôh, xã Đắk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi.

Số sổ bảo hiểm xã hội: 6208005388

Tổng số thời gian đóng BHXH: 17 năm 03 tháng.

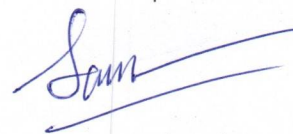
Tôi cam kết các nội dung sau đây:

- Chưa từng hưởng trợ cấp thôi việc theo quy định của pháp luật về lao động.
- Tôi chưa từng nhận hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.
- Tôi chưa từng hưởng chế độ xuất ngũ theo quy định hiện hành.

Nếu vi phạm những điều cam kết trên, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đắk Kôi, ngày 01 tháng 8 năm 2025

Người cam kết



U Lang